

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 07/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Hoàn

Ông Huỳnh Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 17/02/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Trường K, sinh năm 1997, tại tỉnh Tiền Giang. Trú tại: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Đ sinh năm 1962; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2021, chuyển tạm giam ngày 13/10/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần Trường K là đối tượng sử dụng ma túy. Ngày 03/10/2021, Phát (bạn K không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) rủ K sử dụng ma túy thì K đồng ý nên P điện thoại liên hệ mua ma túy của một người không rõ họ tên, địa chỉ và kêu K đến lấy ma túy tại ấp Đông Hòa, xã Tam Bình, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang, địa điểm là khi đến chốt kiểm dịch Covid-19 trên đường tỉnh 868, rẽ trái

vào đường đan, đi đến cuối đường nhìn thấy trên hàng rào kiểm soát dịch Covid-19 chắn ngang đường có treo khẩu trang y tế, bên trong khẩu trang chứa bịch nylon màu trắng là ma túy, sau khi lấy được ma túy, K đem về sử dụng chung với P. Đến ngày 7/10/2021, P tiếp tục rủ K sử dụng ma túy và chỉ cách thức cho K đến lấy ma túy tại địa điểm như lần trước, K điều khiển xe mô tô biển số 63B3-166.12 đến lấy bịch nylon màu trắng hàn kín, được để trong khẩu trang y tế trên hàng rào, K cất giấu bịch nylon vào trong ốp lưng điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen, rồi để điện thoại vào túi quần bên phải đang mặc trên người, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày K điều khiển xe về đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp Đông Hòa, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh, kích thước (01cm x 02cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01.

01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen.

01 xe mô tô biển số 63B3-166.12 hiệu Exciter màu đỏ đen.

Kết luận giám định số 217/KLGD-PC09 ngày 09/10/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận, các mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 là ma túy, có khối lượng 0,1292 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người tên Phát và người bán ma túy cho Phát không xác định được họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiến hành xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Trần Trường K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSHCL ngày 24/01/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Trần Trường K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trường K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 01 (mẫu sau giám định), tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 63B3-166.12 hiệu Exciter màu đỏ đen và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, tại khu vực chốt kiểm dịch Covid-19 thuộc ấp Đông Hòa, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Trần Trường K có hành vi tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1292 gam, cất giấu trong ốp lưng điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen, cất giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người, mục đích để sử dụng. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ và vật chứng có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố Nguyễn Trần Trường K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Trần Trường K tàng trữ trái phép chất ma túy trọng lượng 0,1292 gam, mục đích để sử dụng nên vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, bởi lẽ tất cả các loại ma túy đều là chất gây nghiện, ảnh hưởng rất nghiêm trọng về thể chất và tinh thần cho người sử dụng, ma túy cũng là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, nên Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên khi được Phát rủ sử dụng và chỉ địa điểm, cách thức lấy ma túy thì bị cáo đồng ý, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 63B3-166.12 đi lấy ma túy để sử dụng chung với Phát, khi về đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc ấp Đông Hòa, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật, do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người tên Phát và người bán ma túy cho Phát không xác định được họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiến hành xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 01 (mẫu sau giám định) bên trong chứa ma túy là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo cất giấu ma túy trong ốp lưng của điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen và sử dụng xe mô tô biển số 63B3-166.12 hiệu Exciter màu đỏ đen để đi lấy ma túy, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Trần Trường K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trường K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trường K 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu số 01 (mẫu sau giám định).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen, 01 xe mô tô biển số 63B3-166.12 hiệu Exciter màu đỏ đen.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Nguyễn Trần Trường K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An

